

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 178/2019/HS - ST
Ngày: 04-10-2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Đạo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Đặng Minh Lý;

2/ Bà Nguyễn Thị Thu Hương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Anh Duy – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 171/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 202/2019/QĐXXST – HS ngày 23 tháng 9 năm 2019 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Huỳnh Thị Ngọc Tố N**, sinh năm 1984. Tại: Bình Dương. Nơi ĐKKHKT: Phường TA, thành phố M, tỉnh Bình Dương. Trình độ học vấn: 9/12. Nghề nghiệp: Công nhân; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Con ông Huỳnh Văn T và bà Phạm Ngọc C; Chồng: Nguyễn Đức T1, có 02 con (lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2007); Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại; Vắng mặt.

2/ Họ và tên: **Ngô Thị Kim T**, sinh năm 1975. Tại: Bình Dương. Nơi ĐKKHKT: Phường HA, thành phố M, tỉnh Bình Dương. Trình độ học vấn: 3/12. Nghề nghiệp: Công nhân; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Con ông Ngô Văn L (chết) và bà Hà Thị E; Chồng: Nguyễn Minh Tr, có 02 con (lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2003); Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại; Có mặt.

3/ Họ và tên: **Phạm Ngọc L**, sinh năm 1970. Tại: Bình Dương. Nơi ĐKKHKT: Phường TA, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Trình độ học vấn: 7/12. Nghề nghiệp: Buôn bán; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Con ông Phạm Văn M (chết) và bà Nguyễn Thị B (chết); Chồng: Nguyễn Minh T1, có 01 con sinh năm 1992; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại; Có mặt.

4/ Họ và tên: **Phạm Quốc Đ**, sinh ngày 25/4/1989. Tại: Bình Dương. Nơi ĐKKHKT: Phường HA, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Hướng dẫn viên; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Phạm Văn T2 và bà Lê Thị Thanh H; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 00 ngày 23/12/2018, Huỳnh Thị Ngọc Tổ N, Ngô Thị Kim T và Phạm Quốc Đ đến quán nước R thuộc phường TA, thành phố M, tỉnh Bình Dương của Phạm Ngọc L làm chủ ngồi uống nước. Trong lúc ngồi uống nước, N rủ T, Đ và L cùng tham gia chơi đánh bài tứ sắc thắng thua bằng tiền, thì T, Đ và L đồng ý tham gia chơi. Lúc này, L lấy trong quán nước ra một bộ dụng cụ chơi bài tứ sắc để tất cả cùng chơi gồm: 03 (ba) bộ bài tứ sắc, 16 que đũa, 04 cục màu đỏ (do nhiều con bài tứ sắc màu đỏ xếp lại thành), 04 cục màu xanh (do nhiều con bài tứ sắc màu xanh xếp lại thành), 40 con bài tứ sắc màu vàng được xếp lại. Sau khi có đầy đủ bộ dụng cụ chơi bài thì tất cả cùng bắt đầu chơi đánh bài tứ sắc thắng thua bằng tiền.

Hình thức chơi bài tứ sắc thắng thua bằng tiền với cách thức chơi như sau: Các con bạc sử dụng bộ bài tứ sắc gồm 112 lá bài, con bạc chia bài sẽ chia làm bốn tụ bài, các con bạc làm cái theo hình thức chia bài xoay vòng, các con bạc thống nhất tính theo “lệnh”, 01 lệnh = 500 đồng. Quy định: 01 cục màu đỏ = 100 lệnh = 50.000 đồng; 01 cục màu xanh = 50 lệnh = 25.000 đồng; 01 que đũa = 10 lệnh = 5000 đồng; 01 miếng vàng = 1 lệnh = 500 đồng. Trước khi bắt đầu chơi thì mỗi người chơi sẽ được phát ra 200 lệnh, tương đương 01 cục màu đỏ, 01 cục màu xanh, 04 que đũa và 10 miếng màu vàng. Quá trình chơi mỗi ván bài thì mỗi người chơi sẽ được chia 20 lá bài tứ sắc, người đánh đầu tiên sẽ được chia 21 lá. Trong khi chơi người nào đánh hết các con bài “rác” (bài lẻ) và chỉ còn lại những con bài cặp hoặc bài liền nhau thì người đó thắng. Khi đó, người thắng sẽ đếm số bài còn lại xem được bao nhiêu “lệnh”, quy tắc: tướng – sĩ – tượng (cùng màu) = 01 lệnh; xe – pháo – mã (cùng màu) = 01 lệnh; 01 tướng = 01 lệnh; 04 chót khác màu = 02 lệnh; 03 chót khác màu = 01 lệnh; 03 con bất kì giống nhau = 03 lệnh (01 khạp); 04 con bất kì giống nhau = 08 lệnh (01 quần). Khi đó người thắng sẽ có 03 trường hợp: được 01 lệnh, được 03 lệnh hoặc được 05 lệnh, nếu được 01 lệnh thì 03 người chơi còn lại chung cho người thắng mỗi người 01 lệnh, nếu được 03 lệnh thì 03 người chơi còn lại chung cho người thắng mỗi người 16 lệnh, nếu được 05 lệnh thì 03 người chơi còn lại chung cho người thắng mỗi người 18 lệnh, còn nếu ai được 01 khạp hay 01 quần thì sẽ tính riêng. Cứ với quy luật như trên thì cứ chơi đến khi có 01 trong 04 người chung hết 200 lệnh phát ra ban đầu thì sẽ hết 01 chếnh. Khi đó, 03 người chơi còn lại sẽ đếm hết số lệnh còn lại của mình, ai có nhiều hơn số 200 lệnh thì sẽ ăn số tiền bằng số lệnh hơn đó, ai có ít hơn 200 lệnh thì sẽ thua số tiền bằng số lệnh thua đó.

Quá trình điều tra xác định: quá trình đánh bạc N sử dụng số tiền 7.350.000 đồng, thắng số tiền 60.000 đồng, bị thu giữ số tiền 7.410.000 đồng (bảy triệu bốn trăm mười ngàn đồng); T sử dụng số tiền 2.200.000 đồng, thua số tiền 100.000 đồng, bị thu giữ số tiền 2.100.000 đồng (hai triệu một trăm ngàn đồng); L sử dụng số tiền 1.610.000 đồng, thua số tiền 30.000 đồng, bị thu giữ số tiền 1.580.000 đồng (một triệu năm trăm tám mươi ngàn đồng); Đ sử dụng số tiền 930.000 đồng, thắng số tiền 70.000 đồng, bị thu giữ số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng) để tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền.

Đến khoảng 15 giờ 10 cùng ngày trong lúc Huỳnh Thị Ngọc Tổ N, Ngô Thị Kim T, Phạm Ngọc L, Phạm Quốc Đ thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an thành phố Thủ Dầu Một bắt giữ quả tang. Tang vật thu giữ: Số tiền 12.090.000 đồng (Mười hai triệu không trăm chín mươi nghìn đồng), 01 bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng, 02 bộ bài tứ sắc chưa qua sử dụng, 16 que đũa, 4 lệnh đỏ, 4 lệnh xanh, 40 lệnh vàng. Tại Cơ quan

Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Thủ Dầu Một, Huỳnh Thị Ngọc Tố N, Ngô Thị Kim T, Phạm Ngọc L, Phạm Quốc Đ đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Đối với hành vi của Phạm Ngọc L để cho các con bạc là Huỳnh Thị Ngọc Tố N, Ngô Thị Kim T, Phạm Quốc Đ đánh bạc tại quán của Lan làm chủ, tuy nhiên L không rủ rê, thu lợi bất chính nên không đủ căn cứ để khởi tố, xử lý về hành vi gá bạc.

Đối với số tiền 12.090.000 đồng (mười hai triệu không trăm chín mươi nghìn đồng) đã thu giữ của Huỳnh Thị Ngọc Tố N, Ngô Thị Kim T, Phạm Ngọc L, Phạm Quốc Đ; 01 bộ bài tứ sắc (đã qua sử dụng), 02 bộ bài tứ sắc (mới) và 16 que đũa, 04 cục màu đỏ (do nhiều con bài tứ sắc màu đỏ xếp lại thành), 04 cục màu xanh (do nhiều con bài tứ sắc màu xanh xếp lại thành), 40 con bài tứ sắc màu vàng được xếp lại là công cụ, phương tiện mà các bị cáo dùng đánh bạc. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một đề nghị xử lý theo quy định.

Cáo trạng số 158/CT-VKS-HS ngày 04/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Huỳnh Thị Ngọc Tố N, Ngô Thị Kim T, Phạm Ngọc L, Phạm Quốc Đ về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017:

- Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Ngọc Tố N mức phạt tiền từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

- Xử phạt Ngô Thị Kim T, Phạm Ngọc L, Phạm Quốc Đ mỗi bị cáo mức phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 12.090.000đ (mười hai triệu không trăm chín mươi nghìn đồng) các bị cáo dùng đánh bạc. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng, 02 (hai) bộ bài tứ sắc chưa qua sử dụng, 16 (mười sáu) que đũa, 04 (bốn) lệnh đỏ, 04 (bốn) lệnh xanh, 40 (bốn mươi) lệnh vàng là phương tiện thực hiện hành vi phạm tội.

Tại phiên tòa, các bị cáo đều không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng, các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, những chứng cứ đã được thu thập đều hợp pháp. Tuy nhiên, kể từ thời điểm kết thúc điều tra và ban hành Kết luận điều tra số 99/KLĐT - ĐTTH (25/02/2019) đến ngày ban hành cáo trạng số 158/CT - VKS - HS (04/9/2019) là đã vi phạm thời hạn truy tố theo quy định tại khoản 1 Điều 240 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị cáo Huỳnh Thị Ngọc Tố N đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt đồng thời việc vắng mặt bị cáo

không gây trở ngại cho việc xét xử. Do vậy Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, xét xử vắng mặt bị cáo.

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can cùng những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Ngày 23/12/2018, Huỳnh Thị Ngọc Tố N, Ngô Thị Kim T, Phạm Ngọc L, Phạm Quốc Đ có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức bài tứ sắc thắng thua bằng tiền, với tổng số tiền sử dụng để đánh bạc là 12.090.000đ (mười hai triệu không trăm chín mươi nghìn đồng) tại quán nước R, phường TA, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Do vậy, hành vi mà các bị cáo thực hiện đã phạm vào tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Các bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng tại địa phương nơi gây án. Các bị cáo nhận thức được Nhà nước ta nghiêm cấm việc đánh bạc trái phép dưới mọi hình thức nhưng vì động cơ tư lợi mà các bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, để có tác dụng giáo dục các bị cáo đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung, cần có mức hình phạt, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà mỗi bị cáo đã thực hiện. Vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn trong đó N là người rủ rê và dùng số tiền có giá trị lớn hơn các bị cáo khác để đánh bạc nên mức hình phạt của N phải cao hơn các bị cáo còn lại.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo N là phụ nữ có thai. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s, n khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Căn cứ vào nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, xét mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[7] Về biện pháp tư pháp: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 12.090.000đ (mười hai triệu không trăm chín mươi nghìn đồng) các bị cáo dùng đánh bạc. Đối với 01 (một) bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng, 02 (hai) bộ bài tứ sắc chưa qua sử dụng, 16 (mười sáu) que đũa, 04 (bốn) lệnh đỏ, 04 (bốn) lệnh xanh, 40 (bốn mươi) lệnh vàng là phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, do không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 136, 260, 290, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thị Ngọc Tố N, Ngô Thị Kim T, Phạm Ngọc L, Phạm Quốc Đ phạm tội “Đánh bạc”.

2/ Về hình phạt:

2.1/ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s, n khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Ngọc Tố N số tiền 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng).

2.2/ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Ngô Thị Kim T số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng).

2.3/ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc L số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng).

2.4/ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Phạm Quốc Đ số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng).

3/ Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 12.090.000đ (mười hai triệu không trăm chín mươi nghìn đồng).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng, 02 (hai) bộ bài tứ sắc chưa qua sử dụng, 16 (mười sáu) que đũa, 04 (bốn) lệnh đỏ, 04 (bốn) lệnh xanh, 40 (bốn mươi) lệnh vàng.

(Thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 159.19 ngày 08/8/2019 giữa Công an thành phố Thủ Dầu Một – Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một; Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 22/01/2019).

4/ Về án phí: Buộc mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Minh Đạo